

Số: **134/2021/QĐST-HNGĐ**

*Chợ Lách, ngày 19 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 95/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Kim N**, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Ấp T, xã Tân T1, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Kim N và ông Trần Văn C.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Kim N và ông Trần Văn C thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông C chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Bà Nguyễn Kim N và ông Trần Văn C không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn nên ghi nhận.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Thị Thảo N, sinh ngày 23/10/1999 và Trần Minh L, sinh ngày 23/3/2002 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Hai bên đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng bà N tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà N đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007190 ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo số biên lai nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- UBND xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký tên và đóng dấu)

**Võ Ngọc Cẩm Sơn**